

Số: 195/2020/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 317/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Quý N**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số K, tổ X, khu Y, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Trương Linh V**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số K, tổ X, khu Y, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Quý N và anh Trương Linh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Lê Quý N và anh Trương Linh V tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn vì tình cảm không còn.

2.2 Về con chung: Chị N, anh V có 02 con chung tên Trương Lê Khánh T, sinh ngày 01/7/2015 và Trương Lê Khánh D, sinh ngày 24/11/2018. Chị N, anh

V tự nguyện thỏa thuận giao 2 con cho chị N nuôi. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N chưa có yêu cầu. Anh V được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung: Không có.

2.4 Về nợ chung: Không có.

2.5 Về án phí: Chị N tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003510 ngày 29-5-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang, nên được hoàn lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND thị trấn C, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGÔ THỊ HÀ